



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH HỌC SINH, SINH VIÊN

I. PHẦN BẢN THÂN HỌC SINH, SINH VIÊN

- Họ và tên: .....

- Nam, Nữ (nam ghi 0, nữ ghi 1) ☐

- Ngày tháng và năm sinh: .....

- Nơi sinh: .....

- Dân tộc: .....

- Hộ khẩu thường trú: .....

- Tôn giáo: .....

- Số chứng minh thư nhân dân: .....

- Ngày vào Đoàn TNCSHCM: .....

- Mã số HS, SV 

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|

- Ngày vào Đảng CSVN: .....

(ghi theo mã số trong Giấy báo trúng tuyển)

- Điện thoại: .....

- Email: .....

- Khen thưởng, kỷ luật: .....

Tóm tắt quá trình học THPT, công tác và lao động (ghi rõ thời gian, nơi học THPT, công tác, lao động hoặc đơn vị phục vụ).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

II. THÀNH PHẦN GIA ĐÌNH

1. Cha:

- Họ và tên: ..... Nghề nghiệp: .....

- Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....

- Hộ khẩu thường trú: .....

- Điện thoại: .....

2. Mẹ:

- Họ và tên: ..... Nghề nghiệp: .....

- Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....

- Hộ khẩu thường trú: .....

- Điện thoại: .....

**\* Địa chỉ liên lạc khi cần (Họ tên, số điện thoại, địa chỉ):**

.....  
.....  
.....  
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu có gì sai tôi xin chịu trách nhiệm xử lý theo Quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

**Xác nhận của chính quyền địa phương nơi đăng ký  
hộ khẩu**

Ngày ..... tháng ..... năm 20...  
**Người khai**

**LÝ LỊCH SINH VIÊN**  
(Dùng cho việc nhập hệ thống quản lý giáo dục của nhà trường)

|                                    |                                                          |                        |  |                |  |
|------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------|--|----------------|--|
| <b>I. Thông tin chung</b>          |                                                          |                        |  |                |  |
| 1. Họ và tên sinh viên:            |                                                          | Giới tính:             |  |                |  |
| 2. Mã sinh viên:                   |                                                          | Lớp:                   |  |                |  |
| 3. Ngày sinh:                      |                                                          |                        |  |                |  |
| 4. Nơi sinh: Chỉ ghi tên Tỉnh      |                                                          |                        |  |                |  |
| 5. Số chứng minh nhân dân:         |                                                          |                        |  |                |  |
| 6. Khoa:                           |                                                          |                        |  |                |  |
| 7. Ngành học:                      |                                                          |                        |  |                |  |
| 8. Hệ đào tạo:                     | Đại học chính quy                                        |                        |  |                |  |
| 9. Quê quán:                       |                                                          |                        |  |                |  |
| 10. Tôn giáo:                      |                                                          |                        |  |                |  |
| 11. Dân tộc:                       |                                                          |                        |  |                |  |
| 12. Diện chính sách:               |                                                          |                        |  |                |  |
| 13. Ngày vào Đoàn:                 |                                                          |                        |  |                |  |
| 14. Ngày vào Đảng:                 |                                                          |                        |  |                |  |
| 15. Số năm đi bộ đội (nếu có)      |                                                          |                        |  |                |  |
| 16. Họ tên cha:                    |                                                          | Nghề nghiệp:           |  | Số điện thoại: |  |
| 17. Họ tên mẹ:                     |                                                          | Nghề nghiệp:           |  | Số điện thoại: |  |
| 18. Địa chỉ liên lạc:              |                                                          | Số điện thoại cá nhân: |  |                |  |
| <b>II. Thông tin cư trú:</b>       |                                                          |                        |  |                |  |
| 19. Hình thức cư trú:              | Chỉ ghi đối với sinh viên ở trọ/nhà người quen/Ký túc xá |                        |  |                |  |
| 20. Tỉnh/thành phố tạm/thường trú: | Thừa Thiên Huế                                           | Quận/huyện:            |  | Phường, xã:    |  |
| 21. Ngày ngoại trú:                |                                                          |                        |  |                |  |
| 22. Địa chỉ tạm/thường trú 1:      |                                                          |                        |  |                |  |
| 23. Địa chỉ tạm/thường trú 2:      |                                                          |                        |  |                |  |
| 24. Tên chủ trọ:                   |                                                          |                        |  |                |  |
| 25. Điện thoại chủ trọ:            |                                                          |                        |  |                |  |

**SINH VIÊN XÁC NHẬN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thừa Thiên Huế, ngày      tháng      năm 2019  
**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO & CÔNG TÁC SINH VIÊN**